

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11 /2020/HNGĐ-ST
Ngày: 20/4/2020
V/v: *Tranh chấp hôn nhân
và gia đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đức Quảng
2. Bà Nguyễn Thị Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 274/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13 /2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2020/QĐST- HNGĐ ngày 20/3/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Thúy Ng, Sinh năm 1996

ĐKNKTT: Xóm B 1, xã L C, huyện T S, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Đặng Duy L, Sinh năm 1990

ĐKNKTT: Khu L Đ, thị trấn Th S, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ

(Chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh L vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình làm việc tại Tòa án nguyên đơn chị Hà Thị Thúy Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 24/6/2019 chị Hà Thị Thúy Ng có sự tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với anh Đặng Duy L tại UBND thị trấn

Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã xung đột. Hiện tại chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 10/2019 hai bên sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị Ng làm đơn xin được ly hôn anh L.

Về con chung: Chị Hà Thị Thúy Ng xác nhận chị và anh L có 01 con chung là cháu Hà Đăng Thanh Tr, Sinh ngày 26/12/2019. Hiện nay cháu đang ở cùng chị Ng, thời điểm Tòa án thụ lý vụ án chị Ng chưa sinh, khi ly hôn quan điểm của chị Ng xin được nuôi cháu Tr và tự nguyện không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Hà Thị Thúy Ng khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn, anh Đăng Duy L trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh L đều vắng mặt. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ bằng việc lấy lời khai của mẹ đẻ anh L. Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/3/2020 mẹ đẻ anh L là bà Nguyễn Thị T khai như sau: Tháng 6 năm 2019 anh Đăng Duy L có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với chị Hà Thị Thúy Ng tại UBND thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Theo bà Toán sau khi kết hôn vợ chồng chị Ng, anh L chung sống được khoảng 03 tháng thì nảy sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, chị Ng đã bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở từ tháng 10/2019 vợ chồng ly thân với nhau từ đó đến nay không còn chung sống với nhau nữa. Khi đi khỏi nhà chị Ng đang mang thai, hiện nay đã sinh được 01 bé gái nhưng cụ thể tên tuổi là gì bà Toán không nắm được. Chị Ng và anh L không có tài sản chung, không có nợ chung, không có đóng góp công sức gì cho gia đình. Hiện nay anh Linh có ĐKNKTT tại khu Liên Đồng, TT. Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn nhưng anh L đang đi làm ở Hà Nội thỉnh thoảng vẫn về thăm nhà.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tổng đạt các giấy báo gia đình đều nhận được sau đó thông báo lại cho anh L nhưng anh L có nói lại là đang bận công việc nên không đến Tòa án làm việc anh L đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, quan điểm của anh L: Anh L nhất trí ly hôn, giao con chung cho chị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh L không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Anh L khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Thúy Ng.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị Thúy Ng được ly hôn anh Đặng Duy L. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Thúy Ng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Hà Đăng Thanh Tr, sinh ngày 26/12/2019 đến khi cháu Tr thành niên. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Ng tự nguyện không yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Không đề nghị Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Hà Thị Thúy Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn anh Đặng Duy L được Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết. Do vậy, xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh L được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt cả chị Ng và anh L là phù hợp quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Thúy Ng và anh Đặng Duy L có sự tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại UBND thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Sau khi kết hôn chị Ng và anh L chung sống hòa thuận hạnh phúc một thời gian ngắn, sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng tôn trọng nhau, chị Ng đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Căn cứ vào lời khai của mẹ đẻ anh L là bà Nguyễn Thị T và qua kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân của chị Ng và anh L tại khu hành chính thấy phù hợp với lời trình bày của chị Ng. Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ căn cứ khẳng định chị Ng và anh L đã không còn chung sống với nhau từ tháng 10/2019 đến nay, giữa hai vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm đến nhau, tình trạng hôn nhân của chị Ng và anh L đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục được, đời sống chung thực tế đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án anh L cố tình trốn tránh không đến Tòa án làm việc và hòa giải, không trình bày quan điểm gì có thể thấy anh L không có mong muốn đoàn tụ, không có nguyện vọng để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử cho chị Ng được ly hôn anh L là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ là trích lục khai sinh do chị Ng cung cấp, Tòa án xác định chị Ng và anh L có 01 con chung là cháu Hà Đăng Thanh Tr, Sinh ngày 26/12/2019. Hiện nay cháu đang ở cùng chị Ng, thời

điểm Tòa án thụ lý vụ án chị Ng chưa sinh. Khi ly hôn chị Ng xin được nuôi cháu Tr và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung. Tại biên bản lấy lời khai của mẹ đẻ anh L là bà Nguyễn Thị Toán thì từ khi vợ chồng chị Ng, anh L sống ly thân, trước khi đi chị Ng đang mang thai, hiện nay đã sinh con và cháu Tr đang ở với chị Ng. Bà Nguyễn Thị T cũng cho biết thêm nguyện vọng của anh L tự nguyện giao con chung cho chị Ng chăm sóc, nuôi dưỡng và anh không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng hiện cháu Hà Đặng Thanh Tr là con dưới 36 tháng tuổi do vậy rất cần sự chăm sóc của người mẹ, hơn nữa anh L đang đi làm ăn xa nên không có điều kiện nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Vì vậy cần giao con chung là Hà Đặng Thanh Tr cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con do chị Ng tự nguyện không yêu cầu nên anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung; nợ chung; tư trang riêng và công sức đóng góp: Chị Hà Thị Thúy Ng và anh Đặng Duy L không có vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chị Hà Thị Thúy Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị Thúy Ng được ly hôn và anh Đặng Duy L.

2. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Thúy Ng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Hà Đặng Thanh Tr, sinh ngày 26/12/2019 kể từ tháng 4/2020 đến khi cháu Tr thành niên. Anh Đặng Duy L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng.

Sau khi ly hôn anh L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Thúy Ng phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc Hôn nhân và gia đình. Xác nhận chị Ng đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số

AA/2018/0001922 ngày 03/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Nay chuyển thành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Trụ sở UBND thị trấn nơi các đương sự cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện.
- Cơ quan THADS huyện.
- UBND TT. Thanh Sơn
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Cẩm Vân